

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13/2018/QĐDS-ST

Ngày 17-9-2018

V/v: Yêu cầu công nhận kết quả
hòa giải thành ngoài Tòa án

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Xuyên - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST-VDS ngày 24 tháng 8 năm 2018 về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Quyết định mở phiên họp số: 23/2018/QĐPH-VDS ngày 06 tháng 9 năm 2018

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.1. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1959, nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, có mặt.

1.2. Bà Mai Thị X, sinh năm 1960, nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Do có quan hệ hàng xóm với bà Mai Thị X nên bà Phạm Thị T cho bà X vay tiền nhiều lần. Tính đến ngày 13/6/2018 (tức ngày 30/4/2018 âm lịch) bà T cho bà X vay tổng số tiền 130.000.000 đồng, không có lãi. Việc vay nợ có lập giấy biên nhận ghi rõ số tiền, thời hạn vay và ký tên xác nhận. Đến hẹn ngày 12/7/2018 (tức ngày 29/5/2018 âm lịch) bà T đến đòi bà X số tiền trên nhưng bà X không trả. Ngày 22/8/2018 tại Trung tâm hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, bà T, bà X đã hòa giải được với nhau về việc giải quyết vụ án. Bà Phạm Thị T và bà Mai Thị X yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa bà T và bà X (được ghi nhận trong Biên bản hòa

giải thành ngày 24/8/2018 tại Trung tâm hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng) về những vấn đề sau:

- Bà Mai Thị X phải trả bà Phạm Thị T số tiền là 130.000.000 đồng, không phải trả tiền lãi.

- Về lệ phí: Các bên tham gia hòa giải thỏa thuận để bà T nhận chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, những người yêu cầu giữ nguyên yêu cầu, không có ý kiến bổ sung.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý việc dân sự, thu thập chứng cứ đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục tố tụng; phiên họp được mở đúng thời gian, tiến hành đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết việc dân sự: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, các điều 149, 370, 371, 416, 417, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị T và bà Mai Thị X: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại Trung tâm hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, bà Phạm Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng nhận định:

Bà Phạm Thị T và bà Mai Thị X đều có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án; cùng cư trú tại thôn P, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng nên Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các bên tham gia thỏa thuận, hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, hòa giải và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả thỏa thuận, hòa giải. Nội dung thỏa thuận, hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Căn cứ các điều 416, 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị T và bà Mai Thị X; công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa bà T và bà X theo Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại Trung tâm hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng.

Về lệ phí: Bà Phạm Thị T nhận chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, các điều 149, 370, 371, 416, 417, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị T và bà Mai Thị X:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa bà Phạm Thị T và bà Mai Thị X về những vấn đề sau:

- Bà Mai Thị X phải trả bà Phạm Thị T số tiền là 130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu) đồng, không phải trả tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về lệ phí: Bà Phạm Thị T nhận chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Bà T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0011294 ngày 23 tháng 8 năm 2018. Như vậy, bà T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Xuyên